

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày 22/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Thẩm phán: Ông Chu Đức Quế;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thái;

Ông Phan Văn Thắng;

Ông Bế Ngọc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Dư - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BK, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 06/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐ-ST ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình K (Tên gọi khác: Không), sinh tháng 01 năm 1972 tại huyện ĐT, tỉnh TN; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm ĐN1, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; con ông: Nguyễn Đình B (Đã chết); con bà: Phạm Thị T; Vợ: Từ Thị H; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Bình P, Luật sư Văn phòng luật sư BK thuộc Đoàn luật sư tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Tô Ngọc T, sinh năm 1987, trú tại: Xóm NB, xã PL, huyện ĐT, tỉnh TN. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, tại tổ GL, phường HT, thành phố BK, tỉnh BK, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh BK dừng xe ô

tô biển kiểm soát 20A-040.72 di chuyển theo hướng BK - Cao Bằng. Trên xe ô tô có Nguyễn Đình K, sinh năm 1972, trú tại: Xóm ĐN1, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh TN và Tô Ngọc T, sinh năm 1987, trú tại: Xóm NB, xã PL, huyện ĐT, tỉnh TN là lái xe Taxi. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 (Một) gói nilon màu đen bên ngoài được quấn bằng dây cao su màu vàng phát hiện tại túi quần đằng trước, bên phải Nguyễn Đình K đang mặc. Bên trong có 03 (Ba) gói nilon màu đen, đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Sau khi thu giữ gói nilon màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu “K1”;

- 01 (Một) túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, phát hiện trong ví da màu nâu để tại túi quần sau bên phải Nguyễn Đình K đang mặc. Sau khi thu giữ, túi nilon này được niêm phong trong phong bì ký hiệu “K3”;

- 01 (Một) gói được gói bằng nilon màu đen phát hiện tại ngăn ngoài, mặt sau của chiếc túi da màu nâu có quai đeo mà Nguyễn Đình K đang đeo trên người, bên trong có 02 (hai) gói, trong đó: 01 (Một) gói được gói bằng túi nilon trong suốt, bên trong có 04 (bốn) gói đều được gói bằng mảnh nilon màu đen quấn dây cao su màu vàng bên ngoài; 01 (Một) gói được gói bằng túi nilon trong suốt mặt trước có in hoa văn màu trắng hồng, bên trong có 02 (Hai) gói đều được gói bằng mảnh nilon màu đen quấn dây cao su màu vàng bên ngoài. Trong cả 06 (Sáu) gói này đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Sau khi thu giữ, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “K5”.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ 03 (Ba) điện thoại di động; số tiền 1.840.000đ (Một triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning có BKS 20A-040.72 và một số đồ vật, tài liệu khác.

Ngày 21/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Đình K tại xóm ĐN1, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh TN. Kết quả phát hiện thu giữ: 105 (Một trăm linh năm) viên đạn có chiều dài khoảng 6cm và 09 (Chín) viên đạn dài khoảng 7,5 cm. Toàn bộ 114 (Một trăm mười bốn) viên đạn trên đều chưa qua sử dụng, sau khi tạm giữ được niêm phong trong hộp ký hiệu K1.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, kiểm tra, cân xác định khối lượng chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ trong phong bì ký hiệu “K1”, “K3” và “K5”, kết quả: Số chất màu trắng bên trong phong bì niêm phong “K1” có tổng khối lượng là: 11,214g (*mười một phẩy hai một bốn gam*). Sau khi cân, niêm phong trong phong bì ký hiệu “A1” để gửi giám định; số chất màu trắng bên trong phong bì niêm phong “K3” có khối lượng là: 1,334g (*một phẩy ba ba bốn gam*). Sau khi cân, niêm phong trong phong bì ký hiệu “A2” để gửi giám định; số chất màu trắng bên trong phong bì niêm phong “K5” có tổng khối lượng là: 22,674g (*hai mươi hai phẩy sáu bảy bốn gam*). Sau khi cân, niêm phong trong phong bì ký hiệu “A3” để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 80/KTHS-MT ngày 27/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 11,214g (Mười một phẩy hai một bốn gam); mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 1,334g (Một phẩy ba ba bốn gam); mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 22,674g (Hai mươi hai phẩy sáu bảy bốn gam). Tổng khối lượng chất màu trắng dạng cục và bột trong 03 (Ba) phong bì ký hiệu A1, A2 và A3 là 35,222g (Ba mươi năm phẩy hai hai hai gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 còn lại 11,180g (Mười một phẩy một tám không gam); mẫu chất trong phong bì ký hiệu A2 còn lại 1,270g (Một phẩy hai bảy không gam); mẫu chất trong phong bì ký hiệu A3 còn lại 22,480g (Hai hai phẩy bốn tám không gam) cùng bao bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T80 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Ngày 26/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh BK ra Quyết định trưng cầu giám định số 46 gửi Viện khoa học hình sự Bộ Công an, trưng cầu giám định 114 (Một trăm mười bốn viên đạn) thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Đình K trong hộp niêm phong ký hiệu K1. Ngày 06/5/2021, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 3218/C09-P3, kết luận: 105 (Một trăm linh năm) viên đạn dài 5,6cm gửi giám định là đạn cỡ 7,62x39mm, thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng các loại súng quân dụng như: AK, CKC và RPD; 09 (chín) viên đạn dài 7,6cm gửi giám định là đạn cỡ 7,62x54mm, thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng các loại súng quân dụng như: K44, DP và VZ.59.

Quá trình điều tra đối với Nguyễn Đình K xác định: Trước ngày bị bắt khoảng 10 ngày, K đến huyện BB, tỉnh BK chơi thì gặp và làm quen với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ cụ thể, chỉ biết nhà ở thị trấn CR, huyện BB. Ngày 17/4/2021, K mua 06 (Sáu) gói Heroine của một người phụ nữ quen biết từ trước, nhưng không biết họ tên và địa chỉ cụ thể tại thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh TN với số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng), mục đích về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác. Đến ngày 18/4/2021, người đàn ông nhà ở thị trấn CR, huyện BB gọi điện thoại cho K, nói là muốn mua 05 (Năm) gói Heroine, K đồng ý. Buổi sáng ngày 20/4/2021, K tiếp tục mua 03 (Ba) gói Heroin của người phụ nữ nhà ở thị trấn CH, huyện ĐH với số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Sau khi mua được Heroin, K chia một ít vào một túi nilon và cất trong ví để sử dụng cho bản thân. Đến buổi trưa ngày 20/4/2021, K gọi điện thoại cho Tô Ngọc T, làm nghề lái xe taxi nhà ở xóm NB, xã PL, huyện ĐT, tỉnh TN, nói nhờ T đưa đi chơi. Thực chất là đưa K đi bán ma túy và T đồng ý. Đến 14 giờ ngày 20/4/2021 T đón K tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện PL, tỉnh TN. Khi đi, K mang theo 10 (Mười) gói Heroine với mục đích đem đi bán và sử dụng cho bản thân. Khi lên xe, K nói với T đưa K đến thị trấn CR, huyện BB chơi, K không nói cho T biết mục đích đi lên tỉnh BK để bán ma túy. Khi K và T đi đến khu vực

phường HT, thành phố BK thì tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh BK phát hiện bắt giữ. Đối với 114 viên đạn thu giữ khi khám xét nơi ở, là do K nhặt được từ năm 2007 trong một lần đi phát đồi cây tại xóm ĐN2, xã ĐĐ, huyện PL. Khi nhặt được số đạn K không báo cho Cơ quan có thẩm quyền để xử lý mà cất giữ tại nhà.

Tại Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSBK-P1, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm

a...

b, Heroin... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo tù 15 đến 17 năm tù; phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ; vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy Heroine và các vật chứng không có giá trị; tịch thu sung quỹ điện thoại của bị cáo; tạm giữ số tiền 1.840.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; trả lại cho bị cáo một Chứng minh thư nhân dân và một Giấy đăng ký xe máy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí đối với nội dung truy tố và luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo có căn cứ, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 20/4/2021 tại tổ GL, phường HT, thành phố BK, tỉnh BK, Nguyễn Đình K có hành vi vận chuyển 35,222g (Ba lăm phẩy hai trăm hai hai gam) Heroin đi bán, thì bị Công an tỉnh BK bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo vận chuyển 35,222g ma túy đi bán, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo về tội danh, điều khoản đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đình K có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, quá trình bắt quả tang có thu giữ của bị cáo một khoản tiền, hơn nữa mục đích phạm tội là vụ lợi, nên ngoài hình phạt chính cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning có BKS 20A-040.72, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy phép lái xe và 02 điện thoại di động là của anh Tô Ngọc T. Quá trình điều tra, xác định anh T không biết việc Nguyễn Đình K thực hiện hành vi mua bán Heroin. Ngày 26/4/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng trên cho anh T là đúng quy định của pháp luật. Các vật chứng khác đang tạm giữ xử lý như sau:

- Các vật chứng không có giá trị sử dụng hoặc vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy gồm: Toàn bộ Heroin được niêm phong trong một phong bì ký hiệu T80; bao bì, giấy gói cũ niêm phong trong một phong bì ký hiệu A4; một túi da màu nâu có quai đeo đã qua sử dụng; một ví da màu nâu đã qua sử dụng;

- Một điện thoại di động Oppo đã qua sử dụng của Nguyễn Đình K, xác định là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Số tiền 1.840.000đ (Một triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, gồm: Một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình K; một giấy đăng ký mô tô mang tên Tô Văn Thuật, biển số 20H4-7998.

[6] Đối với Tô Ngọc T, quá trình điều tra xác định T làm nghề lái xe taxi tư nhân và có quen Nguyễn Đình K từ trước. Ngày 20/4/2020, T đón K tại cổng bệnh viện đa K huyện PL, tỉnh TN. Khi lên xe, K nói với T đưa K đến tỉnh BK, nhưng không nói lên tỉnh BK làm gì, T không biết K mang ma túy đi bán. Do đó, các cơ quan bảo vệ pháp luật không xử lý đối với T là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Đình K, quá điều tra không có cơ sở để xác định được nhân thân, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0352.575.198. Số điện thoại trên được đăng ký mang tên Lại Xuân H, sinh năm 1998, địa chỉ xã ĐS, thị xã PY, tỉnh TN. Ngày 03/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh đối với Lại Xuân H tại xã ĐS, thị xã PY, nhưng hiện tại H không có mặt tại địa phương. Nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng quy định.

Đối với người đàn ông mua ma túy với Nguyễn Đình K có địa chỉ tại thị trấn CR, huyện BB như K khai nhận. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với 114 viên đạn thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Đình K, qua giám định thuộc vũ khí quân dụng. Xác định hành vi của K có dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, ngày 21/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển toàn bộ tài liệu, vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh TN để điều tra theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2021.

2. Hình phạt bổ sung: *Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.*

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đình K 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.Vật chứng:*Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu tiêu hủy gồm:01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T80 còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ “Vụ: Nguyễn Đình K(1972) và Tô Ngọc T (1987) mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 02 (Hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK, 03 (Ba) chữ ký không đọc được; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A4 còn nguyên vẹn. Mặt sau phong bì có 02 (Hai) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh BK 04 (Bốn) chữ ký không đọc được, 01 (Một) dòng chữ Nguyễn Đình K, một dòng chữ Phương Thanh Thiệp; 01 (Một) túi da màu nâu có quai đeo đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da màu nâu đã qua sử dụng;

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Oppo đã qua sử dụng của Nguyễn Đình K;

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 091598642 mang tên Nguyễn Đình K do Công an tỉnh TN cấp ngày 26/7/2006; 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0058048, chủ xe mang tên Tô Văn T, biển số 20H4-7998;

- Tạm giữ số tiền 1.840.000đ (Một triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng) của Nguyễn Đình K để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh BK và Cục thi hành án dân sự tỉnh BK).

4.Án phí:Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*)án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5.Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHình sự;
- Bị cáo (Qua trại);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;Lưu.

Nguyễn Khánh Phương